**NHÓM 8**

**Lưu Đỗ Ngọc Lân – THCS Nhữ Hán – Yên Sơn.**

**Hoàng Thị Tuyết Nhung – THCS Hoàng Khai- Yên Sơn.**

**Tiết 52**

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**Năm học 2024-2025**

**Môn: Công nghệ 9 (sách cánh diều)**

## I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

- Thời điểm kiểm tra: Kiểm tra cuối học kì II, khi kết thúc nội dung:

1. Kĩ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả phổ biến

2. Ngành nghề liên quan đến trồng cây ăn quả

- Thời gian làm bài: 45 phút.

- Hình thức kiểm tra: Kết hợp giữa trắc nghiệm và tự luận (tỉ lệ 70% trắc nghiệm, 30% tự luận).

- Cấu trúc:

- Mức độ đề: 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 20% Vận dụng; 10% Vận dụng cao.

- Phần trắc nghiệm: 7,0 điểm, gồm 28 câu hỏi (ở mức độ Nhận biết: 16 câu, Thông hiểu 12 câu)

- Phần tự luận: 3,0 điểm (Vận dụng: 2,0 điểm; Vận dụng cao: 1 điểm)

- Nội dung nửa đầu học kì: 30% (3,0 điểm)

- Nội dung nửa học kì sau: 70% (7,0 điểm)

| **TT** | **Chương/ Chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Số tiết/đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | **Tổng số câu/ý** | | **Tổng % điểm** | **Tổng điểm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TN** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **Mô đun:**  **TRỒNG CÂY ĂN QUẢ** | 1.1. Giới thiệu chung về cây ăn quả | 3 | 2 | 2 |  |  |  |  | **4** | **0** | **10** | **1,0** |
| 1.2. Các phương pháp nhân giống một số loại cây ăn quả phổ biến. | 6 | 4 | 4 |  |  |  |  | **8** | **0** | **20** | **2,0** |
| **Tổng số nội dung đã kiểm tra giữa kì** | **9** | **6** | **6** | **0** | **0** | **0** | **0** | **12** | **0** | **30** | **3,0** |
| 1.3. Kĩ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả phổ biến | 14 | 8 | 4 |  | 1 |  | 1 | **12** | **1** | **61,25** | **6** |
| 1.4. Ngành nghề liên quan đến trồng cây ăn quả | 2 | 2 | 2 |  |  |  |  | **4** | **0** | **8,75** | **1** |
| **Tổng số nội dung chưa kiểm tra giữa kì** | **16** | **10** | **6** | **0** | **1** | **0** | **1** | **16** | **2** | **70** | **7,0** |
| **Tổng** | | | **25** | **16** | **12** | **0** | **1** | **0** | **1** | **28** | **2** | **100** | **10** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | | **10%** | | **70%** | **30%** | **100%** |  |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | | | |  |  | **100%** |  |

**II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỀM TRA CUỐI KÌ II CÔNG NGHỆ 9 (CÁNH DIỀU – MODUN TRỒNG CÂY ĂN QUẢ)**

| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Môđun:**  **TRỒNG CÂY ĂN QUẢ** | 1.1. Giới thiệu chung về cây ăn quả | **Nhận biết:**  - Trình bày được các vai trò của cây ăn quả.   * Nhận diện được các đặc điểm thực vật học của cây ăn quả   **Thông hiểu:**  - Hiểu được vai trò của các loại cây ăn quả đối với đời sống và sản xuất.  - Phân tích được đặc điểm thực vật học của một số loại cây ăn quả phổ biến ở địa phương. | **2** | **2** |  |  |
| 1.2. Các phương pháp nhân giống một số loại cây ăn quả phổ biến. | **Nhận biết:**  - Kể tên được các phương pháp nhân giống cây ăn quả.  - Nêu được quy trình nhân giống cây ăn quả bằng phương pháp nhân giống vô tính giâm, chiết, ghép cành.  **Thông hiểu:**  - Hiểu các kĩ thuật trong quy trình ghép đoạn cành, giâm cành, chiết cành. | **4** | **4** |  |  |
| 1.3. Kĩ thuật trồng và chăm sóc một số loại cây ăn quả phổ biến | **Nhận biết:**   * Nêu được các bước trong quy trình trồng cây ăn quả. * Nêu được khoảng cách trồng một số cây ăn quả phổ biến. * Nêu được các thời vụ chính trồng một số loại cây ăn quả phổ biến. * Kể tên được các loại chi phí cần thiết để trồng cây ăn quả.   **Thông hiểu:**   * Mô tả được kĩ thuật đào hố, bón phân lót và kĩ thuật trồng cây ăn quả * Hiểu và tính được hiệu quả kinh tế trong trồng cây ăn quả.   **Vận dụng:**  - Mô tả được kĩ thuật chăm sóc (làm cỏ, vun xới, bón phân thúc, tưới tiêu nước, phòng trừ sâu, bệnh hại) cây xoài  **Vận dụng cao:**  Tính toán được chi phí cho việc trồng, chăm sóc một số loại cây ăn quả phổ biến. | **8** | **4** | **1** | **1** |
| 1.4. Ngành nghề liên quan đến trồng cây ăn quả | **Nhận biết:**   * Trình bày được đặc điểm cơ bản của nghề trồng cây ăn quả.   Trình bày được yêu cầu đối với người lao động trong nghề trồng cây ăn quả.  **Thông hiểu:**  Phân tích được sự phù hợp giữa khả năng, sở thích của bản thân với yêu cầu của nghề trồng cây ăn quả. | **2** | **2** |  |  |
|  |  |  | **Tổng** | **16TN** | **12TN** | **1TL** | **1TL** |
|  |  |  | **Tỉ lệ %** | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
|  |  |  | **Tỉ lệ chung** | **70%** | | **30%** | |

III. ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I CÔNG NGHỆ 9 – ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP

**A. Phần trắc nghiệm khách quan: (7 điểm)**

***Chọn và tô đen vào một ô tròn tương ứng với phương án em cho là đúng*** *(Mỗi câu đúng được 0,25 điểm).*

**Câu 1.** Có bao nhiêu vai trò của cây ăn quả?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 2.** Có bao nhiêu đặc điểm thực vật của cây ăn quả?

A. 2. B. 3. C. 4. D. 5.

**Câu 3.** Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về vai trò của các loại cây ăn quả với đời sống con người và nền kinh tế?

A. Cung cấp nguồn thực phẩm giàu vitamin và khoáng chất cho con người.

B. Là nguồn nguyên liệu cung cấp cho các nhà máy sản xuất bánh kẹo, sản xuất đồ uống, ô mai, nhà máy chế biến hoa quả đóng hộp.

C. Là mặt hàng xuất khẩu mang lại giá trị kinh tế cao.

D. Là thành phần cơ bản nhất của các bữa ăn và là nguồn cung cấp năng lượng chính cho cơ thể.

**Câu 4.** Cây ăn quả có các loại hoa là

A. Hoa đực. B. Hoa cái. C. Hoa lưỡng tính. D. Tất cả đều đúng.

**Câu 5.**Quy trình ghép đoạn cành gồm mấy bước?

A. 1.                    B. 2. C. 3.    D. 4

**Câu 6.**Bước thứ nhất của quy trình ghép đoạn cành là gì?

A. Chọn và cắt cành ghép. B. Chọn vị trí ghép và cắt gốc ghép.

C. Ghép đoạn cành. D. Kiểm tra sau khi ghép.

**Câu 7.**Có mấy phương pháp nhân giống vô tính cây ăn quả?

A. 1.                 B. 2. C. 3                       D. 4

**Câu 8.**Bước thứ hai của nhân giống bằng phương pháp giâm cành là

A. Chọn cành giâm. C. Xử lí cành giâm.

B. Cắt đoạn cành giâm. D. Cắm cành giâm.

**Câu 9.**Khi ghép đoạn cành, chọn vị trí ghép chỗ nào trên thân gốc ghép?

A. Cách mặt đất 10 – 15 cm. C. Cách mặt đất 20 -30cm.

B. Cách mặt đất 15 – 20 cm. D. Cách mặt đất 30- 40cm.

**Câu 10.**Khi giâm cành, cần chọn loại cành như thế nào?

A. Cành non. B. Cành già. C. Cành đã trưởng thành. D. Cành mang chồi non.

**Câu 11**. Khi khoanh vỏ cành chiết ở hai vị trí cách nhau là

A. 1-3cm. B. 3-5cm. C. 5-7cm. D. 7-9cm.

**Câu 12.** Khi chăm sóc cành chiết cần tưới nước duy trì độ ẩm là

A. 70-80% B. 60-70% C. 50-60% D. 40-50%

**Câu 13.**Cây xoài có mấy yêu cầu về ngoại cảnh?

A. 1.                B. 2. C. 3                  D. 4

**Câu 14.** Thân cây thanh long thuộc loại

A. thân gỗ. B. thân cỏ. C. thân mềm. D. thân củ.

**Câu 15.** Trên một chùm hoa nhãn, có mấy loại hoa?

A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

**Câu 16.** Ở miền Bắc, thời vụ trồng cây ăn quả có múi vụ xuân trồng vào

A. tháng 1 và đầu tháng 2. B. tháng 2 và đầu tháng 3.

C. tháng 3 và đầu tháng 4. D. tháng 4 và đầu tháng 5.

**Câu 17.** Quy trình thực hành trồng cây ăn quả gồm mấy bước?

A. 4. B. 5. C. 6. D. 7.

**Câu 18.** Sắp xếp thứ tự các bước tiến hành trong quá trình trồng và chăm sóc cây ăn quả

(1) Tưới nước. (2)  Trồng cây. (3)  Đào hố.

(4)  Cắm cọc và phủ gốc. (5)  Bón lót. (6)  Bón phân.

A. 3 - 5 - 4 - 2 - 6 - 1. C. 3 - 5 - 2 -  4 - 1 - 6.

B. 3 - 1 - 4 - 2 - 5 - 6 . D. 3 - 6 - 4 - 2 - 5 - 1.

**Câu 19.** Cây ăn quả có múi thích hợp với loại đất nào?

A. Đất phù sa. C. Đất có tầng đất dày.

B. Đất sét. D. Đất bạc màu.

**Câu 20.** Chi phí sản xuất và hiệu quả kinh tế cho một loại cây ăn quả gồm mấy bước?

A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

**Câu 21.** Hố trồng cây xoài đào với độ sâu là

A. 30-40cm              B. 40-50cm. C. 50-60cm. D. 60-70cm.

**Câu 22.**Cây thanh long thích hợp với loại đất nào sau đây?

A. Đất sét. C. Đất có tầng đất dày.

B. Đất phù sa ven sông. D. Đất đỏ.

**Câu 23.** Khoảng cách trồng cây nhãn thích hợp là

A. 4m x 4m. B. 5m x 5m. C. 6m x 6m. D. 7m x 7m.

**Câu 24.** Lượng phân bón cho cây chuối trong 1 năm được chia làm

A. 5 lần. B. 4 lần. C. 3 lần. D. 2 lần.

**Câu 26.** Đâu **không** phải là yêu cầu về kĩ năng đối với người lao động thuộc ngành nghề liên quan đến trồng cây ăn quả?

A. Có kĩ năng chuyên môn như làm đất, bón phân, trồng, chăm sóc cây ăn quả.

B. Thu hoạch quả, bảo quản và chế biến quả.

C.Có hiểu biết cơ bản về thị trường cây ăn quả.

D. Có khả năng quan sát, theo dõi sự sinh trưởng và phát triển của cây.

**Câu 26.** Hoạt động của nhà trồng trọt trong trồng cây ăn quả là

A. đánh giá đặc điểm của cây ăn quả phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai.

B. tạo dáng cây ăn quả bonsai; cải tạo cảnh quan, môi trường sinh thái trong vườn, trang trại trồng cây ăn quả.

C. tư vấn hoạch định các chính sách liên quan đến trồng cây ăn quả.

D. tính toán, thiết kế và tạo dựng cảnh quan vườn, trang trại trồng cây ăn quả.

**Câu 27.** Nhà tư vấn làm vườn trong trồng cây ăn quả có nhiệm vụ gì?

A. Tạo dáng cây ăn quả bonsai; cải tạo cảnh quan, môi trường sinh thái trong vườn, trang trại trồng cây ăn quả.

B. Trồng và chăm sóc cây ăn quả.

C. Phát hiện các loại dịch hại trên cây ăn quả, sử dụng phương pháp phòng trừ hiệu quả và thân thiện với môi trường.

D. Bảo vệ, cải tạo đất; bón phân cho cây ăn quả.

**Câu 28.** Để phù hợp với ngành nghề trồng cây ăn quả, em cần có sở thích gì?

A. Thích quan sát, tìm hiểu về các loại cây ăn quả và kĩ thuật điều khiển chúng ra hoa, đậu quả.

B. Hiểu biết sâu rộng về thị trường sản phẩm cây ăn quả.

C. Có ý thức bảo vệ môi trường trồng trọt.

D. Hiểu biết sâu rộng về phương pháp chọn, nhân giống, lai giống.

**B. Tự luận: (3 điểm )**

**Câu 29.** Tại sao cần thụ phấn bổ sung cho hoa bưởi?

**Câu 30.** Vì sao các trang trại thường thu hoạch đồng loạt quả xoài khi vỏ còn có màu xanh mà không chờ quả xoài chín vàng trên cây?

**IV.** **HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CÔNG NGHỆ 9 CUỐI KÌ II**

**A. Trắc nghiệm khách quan: (7 điểm)**

***Mỗi câu đúng được 0,25 điểm***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| Đáp án | D | C | D | D | D | A | C | B | D | C | B | A | D | C |
| Câu | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| Đáp án | C | C | B | C | A | B | B | D | B | A | C | A | A | A |

**B. Tự luận: (3 điểm )**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **29** | Trên 1 hoa hoàn thiện gồm có nhị và nhụy do vậy ngoài việc thụ phấn nhờ gió, côn trùng ra thì bản thân chúng cũng có thể tự thụ với điều kiện nhị và nhụy hoa chín đồng thời.  Tuy nhiên tỷ lệ đậu quả rất thấp và thường không vượt quá 20% số hoa. Vì vậy cần tiến hành biện pháp thụ phấn bổ sung cho bưởi. | 1  1 |
| **30** | Các trang trại thường thu hoạch đồng loạt quả xoài khi vỏ còn có màu xanh mà không chờ quả xoài chín vàng trên cây vì: Để vận chuyển xa hơn và giữ được lâu hơn so với quả đã chín, giúp nông dân tiết kiệm chi phí vận chuyển và bảo quản. | 1 |